Lục Tỉnh Tân Văn

六省新聞

MỖI TUẦN RA HAI KỲ NGÀY THỨ NĂM VÀ NGÀY CHÚA NHỰT

GIÁ BÁN
TRONG ĐỊA-PHẬN ĐÔNG-DƯƠNG
Một năm. . . . 6$00
Sáu tháng. . . . 3 50
Ba tháng. . . . 2 00
Mỗi số.. . . . . 0 06
Đổi chỗ ở. . . . 0$20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA
. . 20fr00

Số: 548
NĂM THỨ MƯỜI HAI

BÁN LẺ MỖI SỐ: 0$06

18 Août 1918
12 tháng bảy Annam
Năm Mậu ngũ

DIRECTION ET ADMINISTRATION:
F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
Le centimètre de hauteur sur 0.065 de large. 1$50
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelque soit le caractère employé.

BỐ CÁO
Những lời rao về việc buôn bán nếu gởi thơ đến Bổn-quán thì Bổn-quán sẽ gởi cho một cái bản để giá phân minh.

TRUYỆN THUYẾT

Tục lệ nước Nam

(Mœurs Annamites)

Nói về lễ tang

(Cérémonie de funérailles)

Nước Nam ta, tôn chuộng Khổng-giáo, học đạo Khổng-giáo, sao không nghe lời đức Khổng-tử nói rằng; *Lễ dữ kỳ xa giả ninh kiệm*. Nghĩa là lễ mà làm xa xỉ lắm, thà mà kiệm ước hơn. Ấy là một cái gương rõ ràng cho hậu thế.

Vậy sao chẳng biết noi theo thánh hiền, mà cứ vâng theo tục lệ.

Trong việc tang lễ, thời nước Nam ta, mười nhà hết chín, về sự rước thầy chùa cho nhiều, để tụng kinh siêu độ, cất nhà rạp cho lớn, để tiếp đãi khách khương, cồ cồ bàn bàn, trà trà rượu rượu, **ấy là một**. Thậm chí để quan-tài trong nhà, diên dẫn mươi ngày, nữa tháng, cho đến một hai tháng. Thậm chí có nhà để quàng lại đó, chực bà con liên hữu đi điếu năm đồng ba trự, đặng lo việc tống tàng cho tử tế, **ấy là hai**. Giỡ sách *Văn-công, Thọ mai, tịch điện, triêu điện, sơ ngu, tái ngu*, làm cho đủ lễ, **ấy là ba**, còn nhiều sự phiền phí nữa nhưng mà ba điều ấy là không hiệp, đạo thánh hiền mà lại hư văn vô ích Xin lược kể ra sau nầy:

Như nói; hễ rước thầy tụng kinh thì vong hồn siêu độ về Tây-phương thật, thì trước khi đau ốm cũng có tụng kinh Sấm hối ký-yên, sao chẳng thấy yên? Còn sách nói rằng. *Tang giả điếu tử giả ai*, thì điếu nghĩa là đi thăm, ai nghĩa là thương xót có chỉ gì là cỗ bàn trà rượu, mà đi bày bố những sự khoa trương.

Đại phàm *tử giả dĩ đắc táng vi vinh* nghĩa là kẻ chết cần được sự chôn là qúi, không nghe sự đề trì diên hoãn đải bao giờ.

Còn sách Văn-công gia-lễ, ấy là lễ trang nhà riêng của ông Văn-công, không phải là lề chung trong thiên hạ, vì nhà người ta khác, nhà mình khác, hơi nào mà theo lễ Văn-công vả ông Văn-công là không phải một bậc thánh hiền gì, bất quá là người ưa chuyện phiền mà bày ra gia lễ, sao mình không biết tùy gia phong kiệm, mà đi bắt chước sự phiền văn.

Có người lại nói rằng: *Việc hiếu sự đừng làm hui hút mà thiên hạ cười*. Vậy thì lo cho tử tế, để che miệng thế gian là phải lẻ sao? Như rằng: *Việc cha mẹ một đời một lần, đạo làm con, phải cho hết sức*. Vậy thì lúc sanh tiền cha mẹ thấy con làm sự xa xỉ vô ích, có bằng lòng không? huống lựa là khi một hậu chết rồi như vậy thiệt là một cái thông tệ của nước ta. Xin cũng chư vị quân tử có nghỉ được sự châm chước thời nghi, mà làm thành một bổn gia lễ, xin tống lại bổn báo hay, bổn báo sẽ lục đặng ấn phát.

Còn sau xin tiếp theo, nói về lễ Tế.

HƯỚNG TRUYỀN

(Echos)

Luật nghiêm bên nước Langsa

Có mười lăm người làm cha mẹ mà không châu tấc đến việc giáo giục con cái, để nó bỏ trường chừng nào cũng được, cha mẹ chẳng hay chẳng biết tới, một tháng ở nhà bốn lần, 15 người ấy bị phạt vạ mỗi người 11 quan, mà trong ấy có 1 người tái phạm nên bị phạt tù 1 ngày.

Nước người nghiêm nghị việc giáo dục như thế thì dân mà không giỏi là tại dân chí ngu thôi. Bởi vậy nước Langsa ít có ai dốt, dân là nam, dâu là nữ thảy đều có học thức ít nhiều.

Tệ quán mước sao cho các quan Hội-đồng xin Chánh-phủ ra lịnh rằng con trẻ từ 6 tuổi sắp lên phải đi học, bằng bất tuân thì cha mẹ sẽ bị phạt.

Giữ kỷ theo mặt luật

Tòa đại-hình kia đang xử một vụ giựt đồ, có 12 Hội-đồng thẩm án dự thính, xử một hồi rồi đình lại ít phút xã hơi, trong cơn ấy có 1 vị Hội-đồng thẩm án lén đi về mất. Chừng toà nhóm xử lại thì còn có 11 vị thẩm án nên quan Chánh-toà phải đình lại qua ngày mai sẽ xử lại. Nước nào bắt câu hễ các quan biết giữ luật kĩ cang thì nước ấy phải cường thạnh, còn nước nào hay bỏ luật mà che lấp thì nước ấy phải hư mất.

CAO THỔ-HÙNG.

Rắn biển

(Serpent de mer)

Tại Bác-học-viện thành Paris nhóm ngày 27 Mai 1918 quan Hội trưởng có bàn về con rắn biển ở trong biển Trung-quốc. Ngài nói không phải là rắn, ấy là con mực to có dài và có vòi để hút thàu, bề dài đo được 20 thước

Tại lầu trữ các vật ở dưới biển trong xứ Mônacô có nhiều kiểu mực như vậy, không lấy chi làm lạ.

Một cái mặt nạ mắt vô cùng

Nhơn dịp lính núi langsa qua Huê-kỳ, các quan tiếp rước và trọng hậu thì có một tên lính đem ra 1 cái mặt nạ kị ác khí đấu giá bán ra giá 1000$ Ông cự phú là M. *Mọt-gân* trả 50 muôn đồng, Đoạn ông đem ra đấu giá lại, các nhà cự phú đấu giành nhau cho đến 350 muôn đồng,

---

Lời dặn. — *Bổn-quán từ nầy về sau nhận mandat chớ không nhận con timbre poste, phàm ai gởi tiền trên 0$20 thì phải gởi bằng mandat luôn.*

B. Q.

THÔNG BÁO

(Informations)

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước . . 4 f. 60
Giá lúa, tạ 68 kil. chở tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại) : 2$15 tới 2$ 20.

CỰC-ĐÔNG (Extrême-Orient)

Colombô

Đất động bửa 8 Juillet hồi 12 giờ 30 phút trưa, cách xa thành Ceylan 1.500, 2.000 mille (là 1.852 thước).

Hongkong

Á-xẩm đem giấy bạc giả đi đổi bị bắt, xét trong túi gặp nhiều cái giấy giả đem đi đổi và mua hàng. Nó khai cho chị em bạn, quan bắt chị em bạn rồi tha nó. Còn bạc giả nhập kho.

***

Lóng nầy bên Hôngkông đờn-bà đi bán á-phiện lậu rất đông, bị Police bắt, một con Xẩm lộn trong lưng 8 lượng, đánh giá là 90$; một con Xẩm khác 18 lượng đánh giá 200 $.

Police mới bắt được 1 tên Chệc chở 226 lượng đánh giá là 2.650 $ bị ẩn ở tủ 9 tháng, thuốc thì bị tịch nhập kho.

Singapore

Hai tên chinoa chở 18 lượng thuốc lậu bị bắt, tòa làm án chánh phạm 1.000 $, đồng lõa 200 $. Thuốc thì tịch nhập kho.

Biểu làm sao mà chinoa không mua á-phiện bên Namkỳ đi bán các nơi, khá lắm!

ÂU-CHÂU (Europe)

Trung lập Hoa-lan e phải mất

Phái-viên báo *Daily Express* ở kinh-đô Hoa-lan tư điện-tín rằng:

Tôi mới nghe người đáng tin thuật lại một việc: quan Đại-phu A-lê-măn đang cai trị xứ Ben-rích nói với các Sứ vạn-bang ở kinh-đô Ben-rích như vầy:

Đương kim hải-khẩu *Giê-bà-ru-rờ* và hải *Ốt-tăng* không có ích chi cho các tàu tiềm-thủy A-lê-măn. Nếu ngày nào Ăng-lê bít nghẹt hai vàm hải-khẩu ấy thì chánh-phủ A-lê-măn sẽ lấy vàm Ết-cô mà xài, để vựa tàu lặng, dầu tốn kém bao nhiêu cũng chả nao. Tuy đã biết vàm Ết-cô thuộc về địa phận Hoa-lan là nước trung lập mặc tình, hễ chúng ta nghẹt lối ở hai hải-khẩu kia, thì chúng ta sẽ tính lấy vàm Ết-cô mà dùng. Ví dầu Hoa-lan có không cho đi nữa, chúng ta cũng sẽ giựt đại, bất quá thì thêm một nước nghịch nữa là sự chúng ta thị như không không. Vẫn vàm Ết-cô là một hải-khẩu rất gần bên nước Ăng-lê, thế nào chúng ta cũng phải lấy.

Xi-bê-ri

A-lê-măn mỗi ngày mưu sự mà đoạt xứ *Xi-bê-ri*. Thế nào Nhựt-bổn với Trung-quốc không tọa quan thành bại đâu.

***

Gian tế A-lê-măn rất dạng gan, trà-trộn theo binh Huê-kỳ, mặc sắc phục quan võ mà hô hấp ra lịnh, cho binh dường như quan võ thiệt vậy.

Nga-quốc

Dân chúng đói

Tại kinh-đô Nga mỗi tên dân mỗi ngày có phép mua một ổ bánh 50 grammes thôi. Còn các làng chung quanh kinh-đô hơn 4 ngày nay hết bột làm bánh. Dân ập vào lò bánh mà giựt, có lính tuần-thành đến bắt.

Lý tài

(Question économique)

Nhắn cùng quí-vị, Canh-nông; Rồng-rồng, chớ xúc, cua-đồng, bắt đi.

Prière de ne pas donner la chasse aux petits poissons dans les rizières

Những người làm ruộng, phần nhiều ở chốn ruộng rẫy, nơi lâm san sẳng dả, xa chốn thị-thiền; trong lưng dầu sẵn đồng tiền, cũng khó nỗi đi chợ thường ngày cho đặng. Như vậy thì làm sao mà ăn uống cho sung sướng, dầu không đủ miếng ngon vật lạ mặc dầu, song cũng nhờ cá mắm cho nhiều thì cũng đỡ được. Nhưng nếu muốn loại cá đồng cho nhiều thì mình phải lo thế dưng-dưỡng giống nó cho lắm, mới có thế cho nó sanh-sản, thì mình mới dễ bề đủ dùng.

Như giống cá rồng-rồng, (Cá lóc con) hễ ruộng nổi nước, thì giống ấy sanh-sản rất nhiều; mà tôi hằng thấy con nhà nông, lắm kẻ đi xúc mà ăn, đi xúc 1 ngày kẻ đặng đôi ba chén, người 1 vài tô, mà nếu trăm, ngàn người xúm xúc cả đôi 3 tháng thì giết biết mấy triệu con cá lóc nè?!!

Cá rồng-rồng, gặp 1 đùa 5, 7 con; nếu mình để ít tháng, nó thành ra cá lóc trộng, thì 5, 7 con ấy; mình ăn được mấy đùa?

Đồng-bang nghỉ mà coi; nếu ta dưng-dưỡng giống nó cho nhiều, cho ngày qua tháng lụng có túng vác cần câu nhấp bậy ít con kho khô cũng đỡ mà, chớ ăn nó hết rồi, thì chi cho khỏi có ngày ăn nước mắm kho khô, cà múi tiêu múi sả!

Nói về loài cua đồng:

Việc làm ruộng thì cần nhứt là phải kiếm lựa giống cho tốt, cho hạp chỗ đất, còn gieo mạ thì làm cho kĩ-lưỡng, nếu mạ thất thì ta phải khổ trăm bề, đã tốn công mua mạ mua lúa, rồi trễ-nãi việc cấy-hái, có khi phải thất mùa mà mang khổn nữa.

Loại cua, lúc cuối mùa hè, mới nổi nước ít ngày, thì hằng sanh cũng đều ruộng vậy, nếu Đồng-bang muốn giết hằng cho sạch, thì ruộng của ai, cũng phải sai người xách giỏ đi lượm hằng cho hết, đem về nấu ăn chơi cũng được, hoặc đập chết mà liện cũng hay, nếu để hằng sống nhiều, nó kẹp phá mạ, ắt là phải thất.

Thà đi giết loại cua đồng; Chẳng thà xúc cá rồng-rồng làm chi.

Nhà-nước thương dân như con đỏ; troàn bắt chuột lấy đuôi.

Ấy là muốn giết cho hết loại nhiều hại nhà nông, tôi ước ao sao cho chánh-phủ, ra lịnh dạy bắt cua, cũng như bắt chuột thì cũng một đều may-mắng cho con nhà làm ruộng vô cùng.

Còn cá rồng-rồng, nêu chánh-phủ, trát cho mỗi làng, nghiêm cấm nhơn dân, chẳng cho xúc phá, thì cũng một việc đại hữu ích cho nhà nông biết mấy.

LÊ-VĂN-BỬU

Làng Hanh-thông, Tổng Bình-lễ Cựu Xã-trưởng.

Cổ tích

(Conte d'autrefois)

Cho hay con thảo phước nhà còn

Ở Bắc-địa trên miền Thượng-Du là nơi ý chúng hiếp cô, thì cường lăng nhược.

Chung quanh Bảo-lý chẳng xa đèo Liên-sơn, gần ranh tỉnh Vĩnh-Yên và Tuyên-quang, dọc theo hai bên *Sông-Đay*, có nhiều Tiểu-ấp. Trong các Tiểu-ấp ấy có người Annam, người Thổ, người Man ở chung lộn nhau. Nhưng mà dân Annam thì cứ các ấp đó mà qua lại tới lui sanh nhai, chớ ít hay lên non hoặc vào rừng mà ở chung chạ với các mán mọi, vì sợ hơi sơn lâm chướng khí nguồn cao nước độc lắm. Những dân ở các Tiểu-ấp mới nói trên đây thì kẻ lo nghề cây củi, người lo làm ruộng lập vườn. Trong đám dân đó chắc cũng có lắm người khi xưa đồng lỏa với quân hoang hằng lấy sự cướp móc mà làm nghề độ sanh, nay cải ác tùng thiện, vì binh Langsa đã ghe phen nã trróc sát phá nhiều lần, đốt rụi sào huyệt của chúng nó rồi.

Vẫn từ Bảo-lý cho đến Trungquốc là tỉnh Vân-nam, Quảng-tây, Quảng-đông thì còn nhiều vạt đất hoang, rừng rậm, đầy những khe nồng, núi non khó bề lui tới: Nhờ đó mà quân hoang có chỗ ẩn ánh tàng tụ để phản đối với Thiên-binh (*Binh của Chánh-phủ*) cách 30 năm nay quân hoang ở các tỉnh Trung-huê và các làng Thượng-du quần tam tụ ngủ nhiều tốp đề đi cướp giựt lương dân, đoạt của, bắt người đem về làm nô lệ. Bởi đó mà thinh linh trong chốn lục lâm lại có xóm làng, to tác tụ nhau lập ấp, khai hương, những dân Annam dân Thổ, dân Man không thế thoác nạn được, vì trước cửa ấp có lính canh giờ nghiêm nhặt. Lâu lâu quân hoang ấy dẫn lâu la xuống kinh thành mà cướp móc bá tánh. Tới đâu thì trương giao phô gươm ra mà hỏi tiền đòi bạc. Nhà nào chịu phục thì nó để yên, nhà ai cường cự thì nó ra tay chém giết.

Bởi đó Thiên-binh phải tận tâm thao lược tập nã đáo soát đêm ngày đặng tiệu giệt các đám lục lâm sơn khấu đó.

Ngày nay ở miền Thượng-du thiên hạ được an cư cũng nhờ binh Langsa ghe phen tử chiến với Chệc hoang. Nếu xét lại cho kĩ thì chắc trong đám lương dân bây giờ cũng có vài chú khi trước tay đã nhún chàm, nay làm nghề đuổi trâu bò đi bán lén. Mà bất câu là sơn khấu cùng lục lâm ở xứ mô, cả thảy đều có một tánh nết, là chẳng hề chịu đến quan mà thưa kiện việc bất bình với nhau bao giờ, cứ việc thù nhà thì tự cư xử, nó giết anh em tôi, thì tôi phải giết bà con nó lại mà trừ. Đã vậy mà có nhiều cậu đương kim ưa câu *Nhân cư*, coi ai để hở đồ chi, lén tốm thâu đem về vĩnh viễn kỉ vật. Bởi đó mà những dân ở chung quanh Bảo-lý chả dám cho ai biết rằng trong nhà có của dư, hoặc là có giấy nợ người ta vay của mình.

Số là tại Bảo-lý thiên hạ cho một cái nhà kia là nhà có của dư. Trong nhà vợ chồng còn song toàn vẫn có được 2 đứa con, 1 trai lớn 15 tuổi và 1 gái chừng 5, 6 tuổi. Vợ chồng con cái sum hiệp lo làm ăn siêng năng và tiết kiệm. Vợ thì có lòng tham lam, mà đờn bà nào cũng thế.

Đêm mùa hạ kia, trời vừa tắt quán thì cả xứ tối tăm, trong trí nhơn dân chỉ thấy ma quỉ tinh yêu, Còn chó giữ nhà thì tru sủa om sòm, chạy ra chạy vào làm như tuồng có ai rình nhà vậy, vì nhà ở gần mé rừng hoang. Chủ nhà ấy nghi tâm bèn kêu vợ con vào hang mà tị nạn. Vẫn mỗi nhà ở miền thượng-du đều có làm hang ngách để phòng tị nạn, ăn cướp khó biết.

Quả có ăn cướp phá cửa vào nhà ấy mà tóm thâu đồ vật áo quần cùng là đồ phẩm thức. Chó cự với ăn cướp một hồi, bị tầm vông vạt nhọn và giáo mà phải bỏ thây, khi nó đoạt tài vật xong rồi chúng nó bèn ra ngoài rình đó. Người chủ nhà ở dưới hang kêu con trai mà bảo rằng: con hãy sẽ lén lên coi, ăn cướp đi rồi chưa. Người mẹ cẫng, sợ e có việc rủi ro. Thằng nhỏ khi khái nói rằng *xin mẹ chớ lo, con hãy cẩn thận*, nói rồi bò lộn mặt đất sẽ lén vào nhà. Té ra mới vô đến trung đường liền bị ăn cướp thộp ngực kéo đầu đến ván ngựa để đao vào cổ mà tra:

— Cha mẹ mầy trốn đâu ?

— Tôi không biết trốn đâu.

— Nếu mầy không khai, tao cắt cổ.

— Dạ, xin ông thương xót, tôi còn nhỏ dại, xin ông dung mạng tôi.

— Khai đi, (*và nói và cửa, máu chảy ròng ròng*).

— Tôi biết đâu mà khai.

— Thiệt mầy không chịu khai sao ?

— Tôi biết đâu mà khai.

— Ăn cướp giận quá liền xáng cho một đao, đầu rơi xuống đất

Ô hô !

Vậy có lời khen rằng :

Vâng lời cha dặn một hai,
dầu trong nguy hiểm dám nài gian nan.
Rủi ro mà gặp tai nàn,
Xưa nay hiếu tử như chàng mấy ai !

Mộng kiến «Xáng-xèn» phiên ba nhứt cảnh

(Un songe)

Chốc bấy lâu, tớ hằng ao ước : phải chi tớ thông được tiếng nói người Trung-huê, hầu tớ sang đấy một chuyến cho biết nơi phiên ba, thắng cảnh là bao nã ? Kẻo trộm nghe tiếng đồn đãi đà nổ nức mà chả xem đặng; cho hay ước thì ước vậy, chớ tớ là người Annam lòng, qua xứ đó mà chi ??? Mà dẫu có đi được cũng chẳng có nhà cửa ai quen mà ở — thôi ! ! — Nào dè ; đêm hôm qua đây, đồng hồ đà gõ 2 tiếng mà tớ còn trăng trở trên giường ; chiêm bao thấy tớ đã đến Xáng-xèn rồi. Cha chả là vui ! Chinoa lại qua, buôn bán đông đảo vô cùng; lầu đài cao ngó trật ót ; ghe cộ chật sông thiệt danh bất hư-truyền, tớ nhìn hiếm chỗ chứa đồ *Thổ-sãn* bên Đông-dương ta rất nhiều ; vui mắt nhưng ức lòng ; vì không có gặp ai biết tiếng Annam đặng hỏi coi sao bên xứ nầy lại có đồ xứ mình nhiều vậy ??

Mãn lầm lủ ; quanh quẹo một hồi tới đường.... chi chi tớ quên phứt tên nó, thoạt gặp một người đờn-bà Annam, ăn-mặc đồ xầm đương lui-cui quét sân ; hủy ! tớ mừng cũng bằng gặp một người bà-con cách nhau mấy chục năm ; tớ bước đến chào thì thiếm ấy lấy làm lạ cho tớ ; nhưng cũng mừng quýnh như tớ một thế !

— : Sao thím lại qua bên nầy ? mà thím gốc ở đâu ??

— : Tôi người Chợ-lớn ; thiệt tôi rất dại, vì lúc nhỏ tôi lầm nghe chị em bạn và ham tiền bạc nên nay phải bỏ cha mẹ mà làm mọi xứ người : thật tôi nhớ quê-hương quá ; mà biết sao bây giờ.... hi..... hi..... khóc ! !

Ngan nhà thím ấy, tớ thấy một đống lúa « Thamdưng » lớn hơn hòn núi ; tớ liền hỏi thím, vì sao bên nầy có thứ lúa đó ? Thím đáp : vì Chệc ở Nam-kỳ thường hay vô Lăng gạt mua giá rẻ rồi đem về bên nầy chứa đầy kho lẫm, còn mớ đó dư rà cũng có hiềm người bên mình gởi đồ chung đó nữa, nên mới to tát như vậy đa, ngó xéo đống lúa đó thì có hơn mấy ngàn dãy phố cất ròng ngói móc và lót gạch bông, cửa cải và cửa sổ đều sơn phết coi rất đẹp ; cũng có hơn mấy muôn cái lầu và nhà đều cất theo kiểu bên Nam-kỳ ta ròng; tớ lấy làm lạ là vì sao nhà cửa phố xá tốt đường ấy, mà vắng hoe không thấy một ai ra vào ; tớ mới hỏi thím Xầm ; phố, nhà ấy chủ ở đâu ?

— : Mấy dãy phố bên tả của ông Đốc-phủ A.... ; dãy bên hữu của ông Phủ B.... ; nhà cao ngất đó là của ông Huyện Đ.... ; lầu ba từng của thầy E....; đều là người bên Nam-kỳ ; đã lâu rồi ; thường hay gởi bạc về bên nầy đặng cất nhà cửa đó nay đã hoàn thành rồi, nhưng sao chưa thấy mấy ổng qua ở để cho nhện bủa đầy tường rong đeo dày đất, coi rất buồn, rất chạnh.

Tớ nghe thím ấy cắt nghĩa như vậy thì lấy làm kỳ quá : Vì sao mấy ổng gởi tiền qua Xăng-xèn đặng cất nhà chi cho đồ sộ mà bỏ hoang nhàn uổng vậy ? chớ bên mình đất cũng còn dư nhiều mà sao mấy ổng không lập đặng cho mướn ; thiệt lạ chớ phải chơi sao....!!! Tớ, còn đương suy nghĩ, bỗng thấy dưới sông hơn mấy ngàn chiếc ghe bầu và ghe chài cũng đóng theo kiểu bên Nam-kỳ.

Lại càn làm cho tớ lấy làm lạ hơn nữa : liền hỏi tiếp thím ấy rằng : còn ghe nầy của ai ? ? — 100 chiếc ghe hầu sơn xanh phết vàng của thầy Cai f... 200 chiếc sơn vàng cần ốc đó của thầy Phó-G.... 300 chiếc sơn đỏ của chú xã Q.... còn ghe chài thì Của ông Cả J... hay là ông chũ Z... gì tôi quên lửng đi đều cũng người Namkỳ mình gởi qua đó.

Hủy nói vậy thì bên nầy cũng có đồ đạt, tàu bè, ghe cộ nhà cửa, phố xá như bên mình nào khác cơ khổ mà tôi không ngờ đa ! ! ! — Trời đà tối nên tớ lật đật đi ; liền lừ giả thím xầm Annam ấy mà lên đường, lúc đương đi thầm nghĩ rằng ; Thế mấy ổng mấy thầy bên mới nghe giặc giả bên nầy vừa dức e cho lầu đài không đủ cho khách trú dùng mới gởi tiền cất mà bỏ thí chớ gì !

Còn ghe Hầu và ghe Chài đó thì cũng do nơi mấy trận thủy chiến rồi hư chiếm hết không đủ dùng nên bên mình mấy ông ấy đều có lòng Quảng-Đại gởi cho.... chớ gì ! ! Nghĩ đến đây, tớ lấy làm **Chạnh** lòng khen người Annam ta biết thương kẻ mắc nàn; vùng mở lớn lên rằng : **Cha chả ! người bên Nam-kỳ có lòng tốt quá ! ! Đáng kính ! ! Đáng Phục ! »** Làm cho anh Hồ-văn-Tai ngủ kế bên nghe mớ giực mình thức giất liền kêu tôi giày thì miệng tôi còn **Cười** và mặt còn **Mừng**, mở mắt ra mới hay là chiêm bao ! ! !

Hi Hi

Ai-tín

Quan phủ *Tòng-Khê* tục kêu là ông phủ An đã tiên du rồi, ông nầy là anh ruột ông Nghè-mô, là cháu rể ông Trịnh-hoài-Đức, thiệt là một đứng danh nho. Tệ-quán nghe tin lấy làm thương tiếc chẳng cùng. Tệ-quán xin chúc cho linh hồn ngài trực vãng tiêu diêu cõi thọ. Ngài tắc hơi sớm mai 13 Aout, chiều 7 giờ liệm, sáng 14 an táng tại làng Phú-thọ. Ông phủ Tòng-khê đây vẫn là thầy của Tệ-quán chủ bút Cao-thổ-Hùng.

L. T. T. V.

Văn Uyển

(Variété littéraire)

Thơ vợ đưa chồng đi tùng chinh

Một chén đưa nhau gọi chút tình,
Thỏa lòng muôn dặm khách tùng chinh.
Áo cơm miễn đặng đền ơn nước,
Chăn gối lo chi phụ nghĩa mình.
Đã đứng làm trai trong thế-giới,
Hãy ra đua sức hội công-danh.
Mấy lời căn dặn cùng phu-tướng (1).
Tân khổ ghe ngày gặp hiển vinh.

(1) Chồng.

THỊ PHẤU.

Và một bài ca Quốc-âm
(Điệu Nam-bình)

Xúp-lê tàu chạy ra khơi, lụy đầy vơi, chạnh niềm ân ái, rày đã đôi nơi.

Xót vì chưa cạn mấy lời, cạn mấy lời; Á-Âu, bao nhiêu dặm xa vời.

Xa vời non nước, nước non nầy chưa tăng chen bước, biển lẫn chơn trời.

Vui vui riêng, buồn cách mặt vắng lời, nhớ khi trò chuyện đêm thanh, cùng nhau, lúc nói năng vui cười.

Nguyện anh hùng đua tranh, đem thân dặng, vào trong hội, hội Đồng-minh. Còn thuở xuân xanh, chữ công danh, dốc sao cho thành.

THỊ PHẤU.

* *

Cô nầy là vợ thầy Ưng-Cự ở Huế. Thầy ấy đòng Hoàng-phái, tình nguyện làm Đội, theo Mộ-binh tùng chinh Qui-quốc. Khi thầy đi, thì cô ta làm hai bài ấy tống biệt.

TẠP TRỞ

(Variétés)

Ai ai cũng phải làm lụng

(Le travail obligatoire)

Ấy là luật Huê kỳ đã định như vậy.

Các ông «nhàn-cư» ở Huê-kỳ từ ngày mặt luật ban hành hết được ở không nhưng như khi trước nữa. Luật ấy định như vầy : Con trai dân tráng từ 18 tuổi cho đến 50 tuổi đến phải khai rõ làm nghề chi. Bởi trong xứ khiếm khuyết nhơn công nên mới bày luật ấy ra, vì sao mà thiếu người, là vì dân chúng tứ phương mắc lo đánh giặc không có dân tâu đáo, nên nhơn công trong xứ phải hụt xài. Quan Nguyên soái tỉnh Tân-Giệt-say nói rằng; mấy chú giáo lá trận tiến cũng sẽ bị phạt như mấy chú giáo lá trận hậu. Những dân «nhàn cư» là dân phản đối với các việc chế-độ trong nước và là kẻ nghịch với quân lính đang gội đất nằm sương.

Luật lại nói rằng chẳng phải vì nhà có tiền mà được ở không nhưng.

Nghề buôn phải hỏi giá

Tại Saigon cùng Chợlớn nhiều tiệm Chệc và tiệm Tây, mỗi bữa sớm mai từ 8 giờ cho đến 11 giờ, các tổng lý đều tụ nhau từ Hàng Bạc Đông dương cho đến Hàng bạc Hong-kong Changhai và Hàng bạc Thiệt-nghiệp, mà đàm luận việc buôn, đi lên đi xuống, trước là dọ giá, sau là tính việc mua bán hoặc chịu mối, hoặc bán hàng mình đang trữ, hoặc kiếm kỳ hoá khả cự *(món hàng qui nên vựa)*. Xin chư khán quan có rảnh mỗi ngày sớm mai dời gót ngọc đến đầu cầu Khánh Hội đứng trên Lang-cang

DICTIONNAIRE

FRANÇAIS — ANNAMITE — CHINOIS

PHÁP — VIỆT — HÁN — TỰ VỊ

A *(tiếp theo)* **Số 16**

Accessoirement *adv.* Cách phụ tùng (*phụ thuộc*).
Accident *n. m.* Sự rủi ro xảy đến thình linh (*Ngẫu nhiên chi sự*) : **Par accident** *adv.* Ngẫu nhiên. *Il n'y a pas d'accident si malheureux que les habiles gens ne tournent à leur avantage* = Chẳng có sự rủi ro nào xảy đến hết sức khốn nạn mà kẻ lanh lợi không day trở lại làm ích cho mình.
Accidenté *adj.* Không bằng thẳng, gây go (*bất tề, sâm sy*).
Accidentel *adj.* Thình linh mà xảy ra (*Ngẫu nhiên*).
Accidentellement *adv.* Cách rủi ro (*Ngẫu nhiên*).
Accidenter *v. a.* Làm cho gay go, trời sủng (*sử chi bất tề*).
Acciper *v. a.* (Nói giễu) Thình, lấy (*chấp, thủ*).
Accise *n. f.* Thuế rượu, thuế đồ thổ sản ở xứ Hoa-lan (Hồ-lan ẩm vật thuế, thổ sản thuế).
Acclamateur *n. m.* Kẻ vỗ tay khen (*Hoan hô chi nhơn*).
Acclamation *n. f.* Sự vỗ tay khen (*Hoan hô*).
Acclamer *v. a.* Vỗ tay khen (*Hoan hô*).
Acclimatation *n. f.* Sự phục thủy thổ.
Acclimater *v. a.* Phục thủy thổ. **S'acclimater** *v. pron.* Mình phục thủy thổ.
Accointance *n. f.* Sự lai vãng, giao tiếp.
Accointer (s') *v. pron.* Giao thiết nhau (*Thân mật*).
Accolade *n. f.* Ôm hôn nhau (*Tương bảo*).
Accolage *n. m.* Sự cho vòi cây leo.
Accoler *v. a.* Ôm hôn (*bảo*).
Accolure *n. f.* Giây rơm (*thằng sách*).

dòm xuống mà chiêm nghiệm thì rõ việc hành tàng hư thiệt của Chinoa. Mấy năm nay tôi ra buôn bán để ý tọc mạch cho rõ mánh lới hầu thuật lại cho đồng bang rõ mà bắt chước.

Ngày nào (ngoại trừ ngày chúa nhựt) từ 8 giờ cho đến 9, 10 giờ, xe lửa đường trên Chợlớn ra Saigon, xe hạng nhứt đầy vập Chinoa, cùng nhau ra Saigon dọ giá hàng, giá bạc và mưu sự cùng là mua hàng bán đổ v. v. Lỏ con mắt mà kiếm thử ba năm nay thì chưa hề thấy một người Annam vào trong đám đi lên đi xuống trước lề đường từ Hàng bạc Đông dương cho đến Hàng bạc Hongkong Shanghai đó. Bây giờ đây thì mới có vài hãng Annam đang cứ thổ. Tệ quán ước cho có 15, 20 hãng như vậy, thì mới để tranh cái cảng lợi cho.

LƯƠNG PHƯƠNG CHỈ NAM

(Guide de la médecine pratique)

Aigreurs d'estomac, tì ế (bao tử chua), ấy là tại vật thực vào đó sanh ra nhiều cường toan (*acides*), bị bệnh nầy thì hay nhức đầu, lạnh tay chơn, bón huất tã huyết, thoát gian.

Trị pháp.— Nhẹ thì xổ, nặng thì chạy tới lương-y. Phải kiêng cữ đừng làm lụng quá sức, ăn ngũ cho có chừng, ăn đồ nhẹ nhàn cùng là năng thông khoan.

Albuminurie, là chứng trong nước đái có bột trắng như phấn như tròng trắng trứng gà vậy, nó là một dấu chỉ người ấy đủ có bệnh nơi khác, khi mình tiểu thì nước có nhiều bọt, lợn cợn đục, như tiểu mà có mủ có máu thì khác, đờn bà khi có thai thì có chứng nầy, hoặc kẻ đau trái tim, đau gan, đau rét vỏ gia, trúng độc.

Trị pháp.—Uống sữa-bò, đừng dùng muối, nước mấm.

Alopécie, bệnh rụng tóc, rụng lông hoặc là già, hoặc bởi bệnh khác rét đủ thứ,) nước đái ngọt, bại nha-cam, đẽ dầy, đờn bà phần đông rụng tóc là tại cái da đầu bị mở đầu trĩnh.

Trị pháp. — Hay dùng savon rữa gội da đầu cho sạch, dùng dầu chồi pha nước mà đánh da đầu.

Ampoule phồng, vì chà xắt, hoặc kẹp dập mà bị phu bị phồng, hoặc làm nặng nề thì phồng tay, đi xa phồng chưn, đừng có lầm lộn với vì bệnh tự nhiên mà phồng.

Trị pháp. — Chớ khá lột da vì hễ lột da thì chỗ thương tích phải cương mủ, hãy lấy gai chanh mà lề cho dập nước, dúng nước *Eau blanche* mà tầm bằng bông vải, hoặc *Eau boriquée* rồi dùng bột *perborate de soude* là bột hàng cho mau làm da non mà thôi.

Khôi hài

(Contes pour rire)

L... và H... là anh em bạn thuở hàn vi chẳng hề dám ăn mặc cùng sắm một món đồ chi theo thể thống của mình nên H... có ý khinh bỉ.

Ngày nọ L... dám xuất tiền ra mua một cái áo mới rất tốt mặc ra đi, gặp H... thấy nay sao mà bạn hữu mình mặc áo tốt vậy mới hỏi chơi rằng:

Chà, áo đâu mà nay anh mặc coi còn mới vậy?

L. — Phải, chớ bây giờ mình làm lớn rồi mình phải ăn mặc xài phí cho thiên hạ đừng gọi mình là thủ tiền lỗ, mà đố anh biết áo nầy ở đâu mà ra?

H. — Chắc là anh mượn của chúng.

L. — Phải đâu.

H. — Không thì anh xí được.

L. — Cũng không phải.

H. — Còn không nữa thì là đồ anh ăn cắp mà chớ.

L. — Anh nầy khi tôi quá. Bực như tôi vầy mà đi ăn cắp của người mà mặc hay sao?

H. — Vậy chớ làm sao?

L. — Tôi nói thiệt với anh, cái áo nầy tôi mới mua.

H. — Vậy sao!! mèn ơi.

Sau phát phước cả hai đều giàu hết, tuy giàu vậy mà L... hay noi theo tục lệ ông bà.

C. (G-Đ)

Gấp đưa phải bị đòn!!

Mỗi năm gần tết thì nơi nơi đều đốt pháo nghe rân đặng tống Táo-quân về châu trời hầu tâu cùng thượng-đế việc lành dữ cõi thế gian; ấy là thường lệ. Còn thằng nhỏ T.... không đợi tới kỳ đó; thấy **anh bảy** bán bánh rế đi ngan qua nhà nó, tưởng đã tới kỳ tống **Táo** chầu trời, liền lật đật đốt phong pháo liểu liện đại vô mình **anh bảy** ta; nóng nhảy hoảng đổ bánh rế; táo ta giận *oanh ni-nẹ, oạch cái lăm dồ* ôm sòm rược hộp tai thằng T....đau quá khóc.....Ai biểu gặp *tết* cho bị đòn nghé!!!

THÀNH-ÚC tự THIỆU-HUH

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom.—SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa ba quyển.
1° Sơ khai nước Annam.
2° Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
3° Đời Nguyễn tới Đại-pháp.
Giá mỗi cuốn . . . 0$35
Tiền gởi 0 04

Thầy đội nầy hút thuốc hiệu **HONGROISES** như ông Quan-ba bồn-cơ vậy.

BÁC HỌC

(Science naturelle)

Cách lấy mủ đu đủ ngô

(Recueil du Latex de papaye)

Khi đu đủ trái trộng lớn mà còn xanh thì hừng đông nhứt dùng cây nhọn mà chích, lấy chén kiểu sạch hứn hoặc dùng cái cây nhọn ấy mà gạt mủ xuống chén, rồi đem phơi gió cho khô, đoạn đổ vào thố hoặc ve mà niêm lại kín. Dầu lấy mủ bao nhiêu thì trái đu đủ cũng còn chín bán được. Mà lấy tiền, giá mủ chưa ắt, đợi tin bên Huê-kỳ và bên Tây qua, thì tệ quán sẽ cho hay.

Thuốc điếu hiệu GLOBE
Hút không hề khô cổ

Có một mình hãng Denis Frères trữ thuốc nầy mà thôi.

Maison Quang-Huy
216 Quai de Belgique
(gần nhà ông Đốc phủ Vỹ)

Trà Mộng-Tiên hạ giá 1$50 mà hiệu trà tiệm Quang-huy khác, không giống hiệu trà tiệm Chệc, vì là thứ thiệt.

Trà Huế tinh anh *(hạ giá)*:

Thứ thượng hạng,	một yến. . . .	2$00
Thứ nhứt hạng,	một yến. . . .	1 20
Thứ nhì hạng,	một yến. . . .	1 00
Trà Ninh thái		0 60
» ướp sen		0 40
Trà hiệu Trung quốc, 4 lượng.		0 60

Có bán vôi làm nhà, voi *Càng-long* và vôi Trung-kỳ
Tòng-hương, dầu-chai, café hột.
Đá carbure, becs, đèn, manchon, essence v.v.

FUEILLETON DU 18 AOUT 1918.

THẤT THI BÁT MẠNG

(Sept cadavres et huit morts)

LÝ-ĐÔNG-ĐÌNH *phiên dịch.*

(Tiếp theo)

Qúi-Hưng nghe nói mừng thầm, lấy làm đắc sách, bèn cấp cho Giản-Dương, Diệp-Thanh hai trăm quan tiền nữa đặng dùng hành-lý, mà sang rước Lâm-đại-Hữu, hai người bèn lãnh mạng ra đi.

Nói chuyện Lâm-đại-Hữu.

Ông ta thiệt một người dõng lược tại xứ đó. Một hôm dậy sớm đi chơi, đi ngang qua miễu Thành-hoàng, thoạt thấy một ông già đầu bạc, tóc bạc, ngồi chầm hẩm trong miễu, còn bên phía kia lại có một chàng thiếu-niên, ông ta thấy hai người ấy diện mạo phi thường, thời định chắc là người hữu học, bèn ghé vào mà viết một chữ **Bế**, nhờ đoán giùm thử ngày nay có tài lợi chi không? Chàng thiếu-niên nhay miệng thưa rằng: *Chữ* **Bế** *nghĩa là đóng, phải đóng cửa ở nhà, chẳng nghe lời ta, tất nhiên đại họa.* Lâm-đại-Hữu nghe đoán, ngó bộ buồn rầu. Ông già đầu bạc thấy anh ta bộ có bất bằng, bèn theo ý mà đoán lại rằng; *chữ* **Bế** *là chữ* **Môn** *ở ngoài, chữ* **Tài** *ở trong tức thị mở cửa thấy có rạp tài.* Lâm-đại-Hữu lấy làm đắc ý mà khen nhằm, bèn từ giả ra đi; đi đâu chừng một dặm, thấy có người kêu rằng: Ông phải trở về nhà, kẻo có người đang đợi.

Khi Lâm-đại-Hữu nghe người nọ kêu, lật đật trở về nhà, thấy có một người đương ngồi khóc. Ông ta hỏi: chú nầy khóc chuyện gì? Nó nói; Hôm trước Ông bán mấy lượng thuốc cho tôi đó, tôi đi về giữa đường, bị lũ hung đồ cướp lấy hết, bây giờ tôi khốn nạn quá, nhờ ông thương tình cho tôi nhiều ít chi, tôi không dám quên ơn: Ông ta thấy nói tội nghiệp nhưng cũng biết ăn cướp đó là cũng đảng mình, bèn cho nó vài lượng, đồ vào trong hộp, rồi ngoài dán giấy lại, đề chữ *Lâm-đại-Hữu*, rồi nói với nó rằng: bây giờ không đứa nào dám cướp của mầy nữa đâu, vì nó thấy có tên tao thì nó phải sợ. Nói xong, đưa tên ấy ra khỏi cửa vừa gặp Giản-Dương, Diệp-Thanh đi đến, bắt tay mừng rỡ vui cười. Lâm-đại-Hữu hỏi: Vậy chớ hai ngươi lâu ngày nhớ tôi mà đến thăm, hay là có việc chi chăng? Hai người đều thuật sự Qui-Hưng cho ông ta nghe. Ông ta ngồi ngẫm nghĩ khi hồi sớm ông bèn miễu Thành-hoàng đoán mình ngày nay xuất môn thì có tài lợi, e nhằm rồi đó, bèn nói: Bây giờ lũ anh em mình, cứ đi qua đó, hãy cướp lấy gia tài nó mà thôi, chớ đừng sát nhơn mạng làm gì. Giản-Dương nói: Ý Qui-Hưng chỉ muốn hại người mà thôi.

Lâm-đại-Hữu lắc đầu nói rằng: nếu mình hại nhơn mạng, thời không khỏi quan trên truy nã, thế nào cũng bắt đặng bọn mình, e không nên. Diệp-Thanh nói: nếu như vậy, thời anh em tôi không dám làm, là vì người ta biểu mình phải làm như vậy, người ta mới trả tiền huê hồng, bằng làm sự đoạt không, thì rũi mà đã không đặng của, lại mất tiền huê hồng. Nói cặng đặng hết lời, khi ấy Lâm-đại-Hữu mới nge, bèn suất gia-tướng năm người, và mười đứa lâu-la, đều cùng nhau đi đến chỗ trú ngụ của Qui-Hưng.

Qui-Hưng vừa tiếp kiến Đại-Hữu thấy đồ đệ ông ta đều là tay dữ tợn, trong bụng mừng thầm, chắc là làm xong việc ấy, bèn cùng với Tôn-Khổng lập kế, khiến lũ ấy đều đổi đồ y phục, giả dạng khách buôn, chờ đến khuya sẽ xuống thuyền đều đi một lược. Đêm ấy vừa gặp trăng rằm. Tôn-Khổng cản trở rằng: hôm nay, nhà nào nhà nấy, đều thức chong cùng cấp, vả lại trời thanh trăng sáng thế đi không tiện, hãy đợi đến đêm mười tám, chính bữa ba thọ bà Lăng-mẫu, thế tất anh em chúng nó, tụ tập về nhà thì đêm ấy sẽ đi tiện lắm. Qui-Hưng nghe lời nói hữu lý, bèn đợi đến đêm mười tám. Tối hôm ấy, Qui-Hưng truyền làm thịt heo, bò, đặng yến đãi đảng ấy một bữa no say, đặng đợi đến canh khuya, sẽ cử đồ đại sự. — Khi trong nhà ăn uống ồ ào, lại có tên trẻ nhỏ đi ăn mày, là Trương-Phụng, đứng trước ngõ, nghe hết chuyện mưu sự đầu đuôi, bèn nghĩ nghị trong bụng rằng: đảng nầy làm bậy, mình không khá để làm thinh, vả lại nhà Thiên-Lai với mình, tuy tình không thân thuộc nhưng mà thường giúp mình trong cơn đói khát, thời mình còn nhớ nghĩa chưa quên; bây giờ đã nghe chúng nó lập kế sát nhơn, mình lẽ nào nỡ điềm nhiên, để cho người bị hại..... thôi ta hãy qua đó báo tin, đặng cho người tiên liệu.

Chưa biết Trương-Phụng qua nói thế nào, hãy xem hồi sau phân giải.

(Còn nữa)

THUỐC LÁ VẤN BỒI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhứt. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không ráo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu ấy mà thôi. Vì thuốc nầy có các quan chuyên-môn thi đỗ ở những đại-học đường ra, đứng đốc-biện việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu nầy vấn bằng giấy *JOB* thật hiệu, thì khough iệun thuốc nào bằng hiệu ấy cả.

THẬT GIẤY VẤN THUỐC LÁ-HIỆU

JOB

ĐƯỢC BÁNH NGOẠI HẠNG và được dự Hội-đồng ban thưởng ở trường Đấu-xảo PARIS năm 1889 và 1900

ĐƯỢC BÁNH NGOẠI HẠNG và được dự Hội-đồng ban thưởng ở trường Đấu-xảo PARIS năm 1889 và 1900

Của ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án
Nay con trai ông ấy là ông Pierre BARDOU nối nghiệp
Hiệu giấy nầy đã được 450 cái Mề-đay, 119 cái bằng vàng, 135 cái bằng Danh-dự.
62 lần được đánh Ngoại-hạng

Chủ lảnh trưng bán là: J.Z.-. Paulhac — Ở Toulouse, Bd de Strasbourg, số 72-74; Ở Paris, Rue Béranger, số 21.

Lảnh trưng bán tại Đông-dương là ông BOY LANDRY — Số 19 đường Bonnard, Saigon. Số 19 đường Francis-Garnier (Bờ-hồ Hoàn-kiếm ngay gốc Dừa Ha-nội).

Bán lẻ: ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

Ai là chẳng biết *Giấy vấn thuốc lá JOB*, là hiệu giấy tốt nhứt Giấy cháy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thớ, mà chế theo phép vệ-sanh rất cẩn mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhứt trong thế-giới, nhưng bổn-hiệu đã thưa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

HÃY HÚT THUỐC HIỆU JOB
là bảo thủ sức khỏe
và lại là rành mùi thuốc ngon.

TÌ VỊ CÓ BỊNH

Trong cơn trời nóng nực, nếu tì vị có bịnh thì lấy làm hiểm nghèo cho mình lắm phải dự bị cho nghiêm nhặt vì trong cơn nắng nực tì vị hay loại-đọa là vì có nhiều cớ.

Một là nó hay làm cho vật thực mau ế, hai là tại mình năng dùng nước đá mà uống rượu làm cho tì vị ra yếu ớt, ba là vì mình hay ưa ăn đồ sống sít chua chát.

Mỗi năm trong mùa nắng nóng có nhiều người chết vì bịnh kiết, như là những người có tì vị không đặng tốt, thì lấy làm quan hệ cho sanh linh.

Tì vị không đặng tốt thì phải mau mau mua thuốc Pilules Pink mà uống, chớ khá điền trì. Thuốc Pilules Pink dễ uống lắm và lại rẻ tiền.

Mỗi buổi ăn cơm rồi uống một hoàn thì tốt.

Tiệm thuốc nào cũng có bán.

PILULES PINK
(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có báu, có trử tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.

TRẠI THỢ-MỘC CHẠM VÀ CẨN

Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

Tại chợ Lái-thiêu, đường Abattoir.

Trại tôi dùng toàn cẩm-lai, trắc, gõ đóng các món theo kiểu kim thời.

Bàn dài { mặc cẩm-thạch, thành cẩn hay không / mặc gỗ liền bốn kiểu.

Bàn tròn { mặc cẩm-thạch, thành cẩn hay không / mặc gỗ liền, bốn trụ, một trụ.

Bàn lầu 12 trụ, bàn rượu, bàn Salon, bàn viết.

Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ cẩn hay chạm vàng ba, hai, một, vân vân.

Qui ông muốn đặt xin gởi kiểu hay lại tiệm tại nhà tôi lựa mua đồ có sẵng.

A. FRASSÈTO

Géomètre civil. — 108 Bd Charner Saigon

LEVÉ DE PLANS-EXPERTISES

On demande de bons piqueurs

Bons appointements

Thứ rượu nầy hay bổ nguyên khí.
Trừ hàn nhiệt,
Thêm sức cho trai tráng,
Đờn ông và đờn bà.
Làm cho thân thể ngũ tạng lục phủ thạnh.
Giúp cho mau có con.
Cách dọn rượu thuốc nầy nó làm cho trở nên một món thuốc nhứt hạng, tuy có dùng Quinquina làm cốt mặc dầu, chớ rượu nầy là một món khai vị.
Uống nó rất thanh tao,
Mau thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.

KHẢ KỲ

Muốn cho khỏi lầm lạc mà thiệt hại cho chư qui khách thì hãng Dubonnet rao cho ai nấy hiểu rằng: Rượu hiệu Dubonnet nầy là rượu bổ nguơn khí, có dùng thuốc Quinquina làm cốt mà Hãng thay mặt cho bổn hiệu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Cao-man là

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY
đường Kinh-lấp, môn bài số 68, SAIGON

Thuốc điếu hiệu nầy **Bao xanh**, đã to mà lại vấn chặc. — Có dán choàng một rẻo giấy trắng ngoài bao. — Hút nó thì được toại chí tiêu diêu khoái lạc. Hiệu thuốc nầy là một hiệu rất hèn, ma qui thấy cũng phải tránh.

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY
CHỞ VÀO XỨ BÁN
ở đường Kinh lấp môn bài
số 68, SAIGON

HÃNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 — NHÀ NGÁNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trử savon hiệu « **Bonne Mère** » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là **Quinquina** thì hãy mua thứ rượu sau nầy:

Một là « **Toni Kola Secrestat** ».

Hai là: **Saint Raphaël Ducos.**

Hàng nầy cũng có bán tủ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là tủ « **Dubois Oudin** ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng nầy có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau nầy:

Rượu chác trắng và *chác đỏ* trong thùng và chiếc ra vỏ.

Rượu Champagnes: **Vve Clicquot-Ponsardin.**
» **Roederer.**
» **Moët et Chandon.**

Rượu Tisane de Champagne supérieure: **E. et S. Perrier.**

Rượu Tisane extra: **Marquis de Bergey.**

Hàng nầy cũng có bán thuốc gói và thuốc vấn rồi hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu kêu là: **vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.**

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard,** và **Roger.**

Bière Gruber và **Bière Lorraine.** Rượu **Madère, Malaga** và **Muscat** de **Frontignan Rivoire.**

Có bán **máy viết** hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trử các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài **Bến-thủy,** gần Annam và ông quẹt Hànội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thơ như vầy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NẦY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐÚC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY
TẠI THÀNH **St-Étienne**
Mà thôi

Hãng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường SAIGON **Catinat số 36**

Có Bán SÚNG
đủ thứ và đủ kiểu. Bỉ,
THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ
Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vầy;
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. — SAIGON.

Le Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

Certifié l'insertion. . . . . .

Saigon, le ____ 19

Vu pour légalisation de la signature de M. ____

Saigon, le ____ 19

Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon — Imp. F.-H. SCHNEIDER